

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh
đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững

Bắc Ninh - Kinh Bắc là vùng đất “địa linh nhân kiệt”, giàu truyền thống lịch sử, văn hiến và cách mạng; nơi thờ Thủy tổ dân tộc Việt - Kinh Dương Vương; quê hương, nơi phát tích vương triều nhà Lý cùng nhiều danh nhân, hiền tài, chí sĩ yêu nước, lãnh đạo, tiền bối cách mạng của Đảng và Nhà nước. Trải qua hàng nghìn năm lịch sử, các thế hệ người dân Bắc Ninh đã hun đúc, bồi đắp, tạo dựng không gian văn hóa phong phú, đa dạng, giàu bản sắc, vừa kết tinh những giá trị cao đẹp của văn hóa, con người Việt Nam, vừa thể hiện rõ nét đặc trưng văn hóa, con người Kinh Bắc.

Kế thừa và phát huy truyền thống của quê hương, những năm qua, công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh được các cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và sự đồng thuận, hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân, đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nhận thức của hệ thống chính trị và Nhân dân về vị trí, vai trò của văn hóa, con người được nâng lên. Chủ trương, chính sách về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh từng bước được hoàn thiện. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện, nâng cao; môi trường văn hóa lành mạnh hơn; nếp sống văn hóa có nhiều chuyển biến tích cực. Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao được quan tâm đầu tư; các hoạt động văn hoá, sản phẩm văn hoá, nghệ thuật ngày càng đa dạng, phong phú. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh có nhiều khởi sắc. Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch được đẩy mạnh. Các lĩnh vực giáo dục, y tế, lao động, việc làm, chính sách xã hội được quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả. Chỉ số phát triển con người Bắc Ninh được cải thiện và nâng cao; bản sắc văn hóa và đặc trưng con người Bắc Ninh với nhiều giá trị cao đẹp được bảo tồn, phát huy ngày càng rõ nét, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp, văn minh.

Tuy nhiên, sự phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh chưa đồng bộ, chưa tương xứng với tăng trưởng kinh tế; văn hoá chưa thực sự trở thành nguồn lực, sức mạnh nội sinh và động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; môi trường văn hoá chưa thật sự lành mạnh; đạo đức xã hội có mặt xuống cấp. Mức độ tiếp cận và thụ hưởng văn hóa của người dân còn chênh lệch giữa các vùng, miền, địa phương; đời sống văn hóa của công nhân tại các khu công nghiệp và một bộ phận

Nhân dân khu vực miền núi, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” phát triển chưa đồng đều, có nơi còn mang tính hình thức. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội có mặt chưa tốt; một số thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở hoạt động chưa hiệu quả; một số di sản văn hóa vật thể, phi vật thể xuống cấp, mai một; việc ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa còn hạn chế; việc xây dựng văn hóa trong chính trị, kinh tế chưa có chuyển biến rõ nét; công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí phát triển chưa tương xứng với tiềm năng; còn ít tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, nhất là người đứng đầu về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người chưa toàn diện và sâu sắc. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa có mặt chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhất là trên môi trường số. Nguồn lực đầu tư cho văn hóa, con người chưa tương xứng, còn dàn trải, công tác xã hội hóa còn hạn chế. Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ làm công tác văn hóa chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có lúc còn thiếu chặt chẽ.

I- QUAN ĐIỂM

1. Phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững của tỉnh. Các giá trị văn hóa phải được gắn kết chặt chẽ, hài hòa, thấm sâu vào mọi lĩnh vực và đời sống xã hội, trở thành sức mạnh mềm, tạo lợi thế cạnh tranh, nâng cao vị thế và hình ảnh Bắc Ninh trong kỷ nguyên phát triển mới.

2. Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa, lấy con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực quan trọng nhất cho sự phát triển bền vững của tỉnh. Tạo lập môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại. Phát triển toàn diện văn hóa, con người Bắc Ninh mang đậm bản sắc văn hóa Kinh Bắc trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa của nhân loại.

3. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài, đồng thời là yêu cầu cấp bách, cần được tiến hành chủ động, tích cực, sáng tạo, đồng bộ, kiên trì, thường xuyên và phù hợp với điều kiện thực tế khách quan. Đây là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh; Nhân dân là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng; đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân, cán bộ văn hóa,

doanh nhân đóng vai trò quan trọng; đồng thời đề cao tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

4. Đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho phát triển bền vững, cho tương lai của đất nước và của tỉnh. Đổi mới tư duy về huy động các nguồn lực để phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh, trong đó, nguồn lực nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, nguồn lực xã hội, khu vực tư nhân là động lực quan trọng; thể chế đóng vai trò then chốt, nhất là cơ chế, chính sách đột phá để huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho văn hóa, thu hút, trọng dụng nhân tài.

5. Phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh trong kỷ nguyên mới, gắn với khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; lấy dữ liệu, công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực quan trọng trong bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa Kinh Bắc và tạo ra giá trị gia tăng cao từ các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí.

II- MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

1.1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh xây dựng và phát triển văn hóa Bắc Ninh tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Xây dựng môi trường lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và môi trường sống của Nhân dân; thu hẹp khoảng cách về thụ hưởng văn hóa giữa các vùng, miền, giữa các tầng lớp nhân dân; ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội. Bảo tồn và phát huy hiệu quả các giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển kinh tế di sản. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí gắn với ngoại giao văn hóa và quảng bá hình ảnh Bắc Ninh. Xây dựng, phát triển văn học nghệ thuật xứng tầm với truyền thống lịch sử, văn hóa và tầm vóc phát triển của tỉnh; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa. Phát triển toàn diện con người Bắc Ninh về đức - trí - thể - mỹ, hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, bản sắc quê hương. Khởi thông các nguồn lực, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tạo hành lang pháp lý thuận lợi để văn hóa, con người Bắc Ninh phát triển toàn diện, thật sự trở thành nền tảng vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững của tỉnh, góp phần đưa Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030 và là một trong những trung tâm văn hóa - du lịch lớn của cả nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể

(1) Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt 0,8; tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt khoảng 75,5 tuổi, trong đó thời gian sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

(2) Duy trì tỷ lệ gia đình văn hóa và thôn, tổ dân phố văn hóa đạt từ 90% trở lên.

(3) Phân đầu tỷ lệ người dân tập thể dục thể thao thường xuyên đạt trên 45%; số hộ gia đình là hộ gia đình thể thao đạt từ 28% - 30%.

(4) 100% xã, phường có nhà văn hóa đa năng, thư viện và khu thể thao đạt chuẩn; 100% thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa, khu thể thao, trong đó 80% đạt chuẩn; 90% thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả; 100% đơn vị lực lượng vũ trang có thiết chế văn hóa đáp ứng nhu cầu sáng tạo, thụ hưởng văn hóa của cán bộ, chiến sĩ; 100% khu công nghiệp mới được chấp thuận đầu tư có quy hoạch quỹ đất để xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, trong đó tối thiểu 50% khu công nghiệp đã hoạt động xây dựng được trung tâm văn hóa - thể thao phục vụ công nhân, người lao động.

(5) 100% học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục của tỉnh được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa.

(6) Phân đầu có thêm từ 02 đến 03 di sản văn hóa, danh nhân văn hóa được UNESCO công nhận, ghi danh; 45% di tích trên địa bàn tỉnh được xếp hạng; có từ 02 đến 03 di tích được xếp hạng quốc gia đặc biệt; 05 đến 08 di tích được xếp hạng di tích cấp quốc gia; 03 đến 04 hiện vật, nhóm hiện vật được công nhận bảo vật quốc gia; 05 đến 07 di sản văn hóa được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

(7) 100% di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và di sản tư liệu được UNESCO công nhận, ghi danh, các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, các bảo vật quốc gia, các di sản trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được số hóa và ứng dụng trên các nền tảng số. Phân đầu hoàn thành số hóa 100% các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, các bảo vật quốc gia trong năm 2026.

(8) 100% các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng được quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị gắn với giáo dục truyền thống và phát triển du lịch bền vững.

(9) Ưu tiên phát triển sản phẩm, dịch vụ văn hóa có lợi thế của tỉnh; lựa chọn phát triển từ 07 đến 10 sản phẩm, chuỗi sản phẩm du lịch nổi trội để xây dựng thương hiệu du lịch của tỉnh; phân đầu doanh thu của các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí trên địa bàn tỉnh đóng góp khoảng 3% đến 5% GRDP vào năm 2030.

(10) Thu hút đầu tư xây dựng một số khu đô thị, khu vui chơi giải trí quy mô lớn mang kiến trúc văn hóa Bắc Ninh - Kinh Bắc. Phân đầu đầu tư xây dựng mới một số công trình văn hóa, thể thao hiện đại, đặc sắc, mang tính biểu tượng của tỉnh Bắc Ninh.

(11) Xây dựng từ 01 - 02 lễ hội tiêu biểu trở thành thương hiệu văn hóa - du lịch đặc trưng của tỉnh, mang tầm quốc gia, quốc tế.

(12) Hằng năm, tổ chức hoặc tham gia ít nhất 03 - 05 hoạt động giao lưu, hợp tác, quảng bá văn hóa Bắc Ninh ở nước ngoài.

(13) Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa; bố trí tối thiểu 4% tổng chi ngân sách nhà nước và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Con người Bắc Ninh phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ, giàu bản sắc dân tộc và cốt cách con người Kinh Bắc, văn minh, hiện đại, năng động, sáng tạo, có năng lực hội nhập quốc tế. Bắc Ninh trở thành thành phố xanh, văn minh, hiện đại, giàu bản sắc; là trung tâm văn hóa - du lịch đặc sắc, điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hóa, nghệ thuật, thể thao tầm cỡ quốc gia, khu vực và thế giới; tham gia “Mạng lưới các thành phố sáng tạo của UNESCO”. Bản sắc văn hóa Kinh Bắc được khẳng định, lan toả mạnh mẽ, trở thành thương hiệu toàn cầu.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động nhằm xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh trong kỷ nguyên mới

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vai trò nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết của văn hóa trong phát triển đất nước và tỉnh Bắc Ninh.

- Quán triệt nghiêm túc quan điểm phát triển văn hóa ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội, gắn với xây dựng thể trận an ninh văn hóa, an ninh con người và bảo vệ chủ quyền văn hóa số. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, coi trọng yếu tố văn hóa trong hoạch định chính sách phát triển, tạo điều kiện thuận lợi, huy động nguồn lực cho phát triển văn hóa; bảo đảm văn hóa phải thấm sâu vào mọi chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án với tầm nhìn dài hạn, tiêu chuẩn cao, bảo đảm đồng bộ, tương hỗ với các chính sách, giải pháp đột phá về phát triển kinh tế, giáo dục, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số của tỉnh.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa trong phạm vi phụ trách. Xây dựng văn hóa trong Đảng, cơ quan Nhà nước và cả hệ thống chính trị để tạo động lực, niềm tin và lan tỏa mạnh mẽ trong Nhân dân. Phát huy tinh thần nêu gương, tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; xây dựng văn hóa công vụ, đạo đức nghề nghiệp, kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, vì Nhân dân phục vụ; từng bước hình thành và lan tỏa chuẩn mực con người Bắc Ninh trong kỷ nguyên mới.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tạo môi trường thuận lợi để văn hóa, văn học, nghệ thuật, báo chí phát triển đúng định hướng; khắc phục tình trạng buông lỏng lãnh đạo, đồng thời bảo đảm dân chủ, tôn trọng và khuyến khích tự do sáng tạo.

- Phát huy vai trò nòng cốt của các cơ quan báo chí, truyền thông số và mạng xã hội, những người có tầm ảnh hưởng lớn (KOL, KOC), hệ thống thông tin cơ sở trong tuyên truyền, lan toả các giá trị văn hóa tốt đẹp; đa dạng hóa phương thức truyền thông, chú trọng truyền thông số, nền tảng mạng xã hội, các sản phẩm truyền thông sáng tạo; tăng cường bảo đảm an ninh văn hóa, an ninh con người, chủ quyền văn hóa trên không gian mạng.

- Phát huy nguồn lực trí tuệ của đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, văn nghệ sĩ, nghệ nhân, trí thức uy tín trong và ngoài nước tham gia tư vấn, phản biện, góp ý xây dựng chủ trương, cơ chế chính sách xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh.

- Đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị con người Việt Nam và bản sắc văn hóa Kinh Bắc; kết hợp hài hòa giữa bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; tăng cường quảng bá văn hóa Bắc Ninh ra khu vực và thế giới. Phát huy vai trò của đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức, cán bộ làm công tác văn hóa, doanh nhân, nghệ nhân dân gian, người có uy tín, có tầm ảnh hưởng trong xã hội, chức sắc tôn giáo cùng với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp vận động Nhân dân tích cực tham gia sáng tạo, gìn giữ, lan toả các giá trị văn hóa tốt đẹp.

- Chú trọng xây dựng, biểu dương và nhân rộng gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để tạo sức lan toả trong xã hội với phương châm chủ đạo *“lấy cái đẹp dẹp cái xấu”*, *“lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”*.

2. Hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh

- Kịp thời thể chế hoá đầy đủ, đồng bộ và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng về văn hóa, con người. Thường xuyên nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách, quy định về phát triển văn hóa, con người phù hợp với thực tiễn của tỉnh, nhất là các cơ chế, chính sách đặc thù, mang tính đột phá nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt, khắc phục hạn chế và khơi thông, huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển văn hóa. Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, liên thông với các chính sách về giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân và hội nhập quốc tế; kịp thời bổ sung khung pháp lý để xử lý những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn. Thực hiện thí điểm đối với những vấn đề cấp bách

cần triển khai ngay để tạo đột phá cho văn hóa phát triển nếu chưa có văn bản pháp luật quy định hoặc có quy định khác.

- Triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá phát triển văn hóa và Bộ chỉ số thống kê về đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Ninh. Ban hành các chương trình, đề án, kế hoạch chuyên đề phát triển công nghiệp văn hóa, kinh tế di sản, kinh tế đêm, kinh tế đô thị, kinh tế làng nghề..., xác định rõ lĩnh vực ưu tiên, sản phẩm chủ lực, không gian phát triển và lộ trình triển khai cụ thể theo từng giai đoạn.

- Ban hành và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong sáng tạo, sản xuất, phổ biến và lưu trữ các sản phẩm văn hóa; phát triển các mô hình kinh tế văn hóa mới, gắn với lợi thế di sản, du lịch, dịch vụ, đô thị và không gian số; tập trung thu hút, triển khai các dự án văn hóa trọng điểm, quy mô lớn; hình thành các tổ hợp văn hóa - giải trí, từng bước xây dựng hệ sinh thái kinh tế văn hóa hiện đại, có khả năng lan tỏa và dẫn dắt phát triển.

- Hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa tiếp cận, ứng dụng công nghệ tiên tiến, phát triển sản phẩm, dịch vụ văn hóa số và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường số; khuyến khích, thu hút đầu tư của khu vực tư nhân, nhất là các doanh nghiệp công nghệ vào phát triển hạ tầng số và các giải pháp công nghệ phục vụ văn hóa của tỉnh.

- Nghiên cứu, ban hành chính sách ưu đãi đầu tư đặc thù đối với các dự án văn hóa, công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, sáng tạo nội dung số, trung tâm nghệ thuật biểu diễn; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi nhất để khai thác, phát huy những tiềm năng, giá trị văn hóa đặc sắc của địa phương; khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư xây dựng cơ sở đào tạo, thiết chế văn hóa, đặc biệt tại các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thu hút đầu tư của các tập đoàn công nghệ vào hạ tầng số và phát triển các giải pháp công nghệ cao phục vụ lĩnh vực văn hóa.

- Xây dựng và triển khai các chính sách đặc thù nhằm thúc đẩy hợp tác công - tư trong đầu tư, quản lý, khai thác một số thiết chế văn hóa, thể thao; thí điểm các mô hình quản trị linh hoạt như đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công đối với các công trình, thiết chế phù hợp. Khuyến khích các mô hình bảo trợ văn hóa, nghệ thuật trên cơ sở tự nguyện, phi lợi nhuận; phát huy vai trò chủ thể sáng tạo và trách nhiệm xã hội của tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong hệ sinh thái văn hóa. Nghiên cứu xây dựng Quỹ văn hóa, nghệ thuật của tỉnh theo mô hình công tư, hoạt động minh bạch, hiệu quả.

- Ban hành cơ chế, chính sách trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng nhân tài trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đãi ngộ đối với nghệ nhân, nghệ sĩ; tạo điều kiện, hỗ trợ văn nghệ sĩ

tỉnh Bắc Ninh tham gia các cuộc thi, liên hoan, triển lãm nghệ thuật uy tín trong nước và quốc tế. Thực hiện hiệu quả cơ chế đặt hàng sáng tác, dàn dựng, phổ biến các công trình, tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật, phục vụ nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thụ hưởng văn hóa của Nhân dân.

3. Chú trọng xây dựng con người Bắc Ninh phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại

- Tập trung khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, tinh thần đoàn kết, khát vọng vươn lên phát triển quê hương, đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc của cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Ninh.

- Xác định xây dựng con người Bắc Ninh phát triển toàn diện là nhiệm vụ trung tâm, hàng đầu trong chiến lược phát triển văn hóa của tỉnh. Tập trung xây dựng con người Bắc Ninh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, ý thức dân tộc, trách nhiệm công dân, thượng tôn pháp luật, năng lực sáng tạo, thẩm mỹ, thể lực, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số; gắn với gìn giữ, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, giá trị quốc gia dân tộc và mang đậm bản sắc văn hóa, con người Bắc Ninh - Kinh Bắc: "Yêu quê hương, nghĩa tình, đoàn kết, sáng tạo, hiếu học, bản lĩnh, tự lực tự cường và khát vọng vươn lên".

- Lấy xây dựng nhân cách con người làm trọng tâm để định hướng hoạt động văn hóa, giáo dục, thể thao, khoa học, truyền thông vào mục tiêu xây dựng con người phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ, hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ. Đặt giáo dục đạo đức và văn hóa lên hàng đầu trong các cơ sở giáo dục từ bậc mầm non. Phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, nhân cách, lối sống của con người. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc hình thành và hoàn thiện nhân cách con người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ.

- Phát huy giá trị văn hóa "Bộ đội cụ Hồ", sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, mẫu hình "công bộc của dân", văn hóa nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ doanh nhân của tỉnh có chuẩn mực đạo đức, trách nhiệm xã hội và văn hóa kinh doanh lành mạnh, hiện đại, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc và quê hương Bắc Ninh.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, thực chất hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; cụ thể hóa phù hợp với đặc trưng văn hóa, lịch sử, con người Bắc Ninh; kết hợp hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại, dân tộc và quốc tế. Lồng ghép việc giáo dục, lan tỏa các hệ giá trị vào chương trình giáo dục, sinh hoạt cộng đồng, hoạt động văn hóa, nghệ thuật,

truyền thông đại chúng và không gian số, góp phần nâng cao đạo đức xã hội, phẩm cách con người và bản sắc văn hóa Bắc Ninh.

- Định hình và phát triển môi trường văn hóa phù hợp với đặc điểm từng khu vực, từng địa phương; phát huy các không gian văn hóa đô thị, nông thôn, văn hóa miền núi; xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại. Đề cao văn hóa thượng tôn pháp luật trong gia đình, nhà trường và toàn xã hội; xây dựng môi trường sống dựa trên nền tảng đạo đức, pháp luật, chuẩn mực xã hội, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cộng đồng. Triển khai thực hiện hiệu quả Bộ quy tắc ứng xử văn hóa nơi công cộng và trên không gian số của tỉnh; làm trong sạch môi trường văn hóa số; nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm công dân, văn hóa ứng xử văn minh trên các nền tảng số. Tập trung cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo việc làm ổn định, bảo đảm an ninh, an toàn, phúc lợi xã hội cho Nhân dân.

- Xây dựng thể trận văn hóa vững chắc gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; phát huy vai trò nền tảng của văn hóa trong hình thành bản lĩnh, “sức đề kháng” trước các tác động phức tạp và lệch chuẩn của văn hóa ngoại lai giữ gìn thuần phong mỹ tục. Chủ động chấn chỉnh, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; đấu tranh hiệu quả với các biểu hiện thực dụng, cá nhân chủ nghĩa, “lợi ích nhóm” trong hoạt động văn hóa. Đấu tranh với diễn biến hoà bình trên lĩnh vực tư tưởng, văn hoá; chống sự xâm nhập của văn hoá phẩm độc hại, những hành vi phi văn hoá, lai căng, phản cảm; kiên quyết xử lý thông tin xấu, độc, phản văn hoá, tin giả trên không gian mạng và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phát triển văn hóa cơ sở phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; lấy khu dân cư làm hạt nhân, người dân là chủ thể và trung tâm của môi trường văn hóa; xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp. Phát huy truyền thống gia đình, dòng họ, hương ước, quy ước của cộng đồng; bảo đảm và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Chú trọng phát triển văn hóa trong các khu, cụm công nghiệp, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân, người lao động. Bảo đảm bình đẳng trong thụ hưởng các giá trị văn hóa đối với các nhóm yếu thế như người khuyết tật, người nghèo, trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số. Phát huy giá trị tích cực của văn hóa tín ngưỡng, tôn giáo. Bảo tồn, phát huy lễ hội truyền thống gắn với định hướng xây dựng các lễ hội mới văn minh, hiện đại, giàu bản sắc, kết hợp hài hòa với phát triển du lịch, kinh tế và bảo vệ môi trường sinh thái.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa phong phú, thiết thực, ý nghĩa chào mừng “Ngày Văn hóa Việt Nam” (24/11 hằng năm) theo hướng toàn dân tham gia, tạo điều kiện để Nhân dân nâng cao khả năng thụ hưởng văn hóa, đội ngũ văn nghệ sĩ được khích lệ sáng tạo, toàn xã hội lan tỏa và thực hành lối sống văn hóa, văn minh.

4. Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa

- Đổi mới phương thức quản lý và quản trị văn hóa theo hướng hiện đại, kiến tạo và phục vụ, lấy hiệu quả thực chất và sự tham gia của nhiều chủ thể (Nhà nước - doanh nghiệp - cộng đồng - lực lượng sáng tạo) làm trọng tâm; tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quản lý nhà nước về văn hóa. Từng bước chuyển từ cơ chế “tiền kiểm” sang “hậu kiểm” gắn với xây dựng, hoàn thiện và công khai các quy trình, tiêu chuẩn, quy chuẩn trong tổ chức hoạt động văn hóa; ứng dụng công nghệ số trong theo dõi, giám sát, định hướng nội dung văn hóa trên không gian mạng.

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý văn hóa theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, chuyển mạnh từ “quản lý” sang “quản trị”; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu lực thực thi. Thực hiện quyết liệt cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa theo hướng đơn giản, thuận tiện, minh bạch. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành, các địa phương và toàn xã hội trong thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa; khơi dậy và huy động tiềm năng sáng tạo của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và của toàn dân tham gia xây dựng văn hóa, con người Bắc Ninh.

- Nâng cao năng lực tự chủ, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập về văn hóa; khuyến khích xã hội hóa cung cấp dịch vụ công, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, sáng tạo và phổ biến các sản phẩm văn hóa lành mạnh. Chú trọng bảo tồn, phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống gắn với thúc đẩy sáng tạo nghệ thuật đương đại, phát huy bản sắc văn hóa Kinh Bắc trong các tác phẩm, chương trình nghệ thuật. Ưu tiên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao ở cơ sở; xây dựng và nâng cao chất lượng văn hóa đọc trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, phù hợp với quy mô và điều kiện phát triển của tỉnh. Từng bước xây dựng, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu văn hóa, di sản văn hóa và các nền tảng số phục vụ công tác quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa; ưu tiên số hóa di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị. Ứng dụng các kỹ thuật, công nghệ hiện đại trong theo dõi, đánh giá hiện trạng di tích; xây dựng cơ sở dữ liệu thống nhất, ứng dụng công nghệ số, công nghệ 3D và các kỹ thuật hiện đại phục vụ quản lý, bảo tồn, giáo dục truyền thông, quảng bá di tích, di sản văn hóa. Khuyến khích ứng dụng một số công nghệ số phù hợp như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, thực tế ảo trong sáng tạo, trưng bày, biểu diễn, quảng bá và thụ hưởng văn hóa; từng bước hình thành các mô hình thiết chế văn hóa mới như bảo tàng số,

thư viện số, không gian trải nghiệm văn hóa số, bảo đảm thân thiện, dễ tiếp cận với Nhân dân.

- Tăng cường truyền thông chính sách và bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động văn hóa trên không gian mạng. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của hệ thống báo chí, truyền thông của tỉnh theo hướng đa phương tiện, hiện đại, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thông tin của Nhân dân. Chú trọng bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, thương hiệu sáng tạo; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm bản quyền, lan truyền thông tin xấu độc, phản văn hóa; góp phần giữ vững an ninh văn hóa, chủ quyền văn hóa trên không gian số.

5. Xây dựng hệ sinh thái văn hóa, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm; nhận diện và ứng xử thích hợp tài nguyên văn hóa

- Xây dựng và phát triển hệ sinh thái văn hóa của tỉnh Bắc Ninh đa dạng, bản sắc, hiện đại, có khả năng lan tỏa và dẫn dắt xã hội phát triển bền vững. Xác định doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, công nghiệp sáng tạo, công nghiệp giải trí là động lực quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo; lấy người dân vừa là chủ thể sáng tạo, vừa là trung tâm thụ hưởng các giá trị và thành quả văn hóa. Từng bước hình thành tầng lớp công chúng văn hóa hiện đại, có khả năng tiếp nhận, đồng sáng tạo và lan tỏa các giá trị văn hóa trong môi trường số.

- Từng bước hình thành, phát triển các không gian sáng tạo, không gian sản xuất và trao đổi nội dung số; tạo môi trường thuận lợi để kết nối cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ văn hóa. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các sản phẩm, dịch vụ văn hóa số; đẩy mạnh gắn kết văn hóa với du lịch, thương mại, ứng dụng công nghệ nhằm hình thành chuỗi giá trị văn hóa - sáng tạo - du lịch. Nghiên cứu, định hướng xây dựng các trung tâm đổi mới sáng tạo văn hóa, sáng tạo nội dung số; tăng cường liên kết liên vùng, địa phương, từng bước tham gia thị trường sản phẩm sáng tạo liên khu vực, góp phần nâng cao năng lực kết nối chuỗi giá trị sáng tạo trong nước và quốc tế.

- Đầu tư bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với mục tiêu phát triển bền vững về môi trường, kinh tế, văn hóa - xã hội; lồng ghép với phát triển sinh kế cộng đồng, hình thành một số đô thị di sản, phát triển kinh tế di sản, qua đó góp phần hoàn thiện hệ sinh thái văn hóa của tỉnh. Phát triển mô hình “Mỗi di sản - Một câu chuyện - Một sản phẩm số - Sức sống từ truyền thống đến hiện đại”. Ưu tiên bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa được UNESCO công nhận, ghi danh, đặc biệt là Dân ca Quan họ Bắc Ninh; các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích xếp hạng bị xuống cấp; các di tích, bảo vật quốc gia, di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một. Quan tâm

công tác tôn vinh, khen thưởng nghệ nhân có nhiều đóng góp trong bảo tồn, thực hành, phổ biến, truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể.

6. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hóa mang bản sắc Bắc Ninh - Kinh Bắc gắn với phát triển du lịch

- Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa. Phát triển có trọng tâm, trọng điểm các ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng, lợi thế của tỉnh, như: Du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, quảng cáo, thủ công mỹ nghệ, điện ảnh gắn với di sản, lễ hội, làng nghề truyền thống, ẩm thực, vùng cây ăn quả,... Lựa chọn các lĩnh vực mũi nhọn để ưu tiên đầu tư, tạo đột phá, từng bước hình thành ngành công nghiệp văn hóa chủ lực.

- Khai thác và phát huy các giá trị văn hóa đặc sắc của đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh gắn với phát triển du lịch. Khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong chuỗi giá trị của các ngành công nghiệp văn hóa, từ sáng tạo, sản xuất, quảng bá, phân phối đến tiêu dùng sản phẩm, từng bước nâng cao giá trị gia tăng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

- Xây dựng cơ chế phù hợp phát triển các dịch vụ công nghiệp văn hóa chất lượng cao phục vụ tốt nhu cầu của Nhân dân. Nghiên cứu, ban hành cơ chế hợp lý để khuyến khích sáng tạo văn hóa và tạo điều kiện thuận lợi để thu hút, hình thành, phát triển các doanh nghiệp công nghiệp văn hóa lớn. Có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp xây dựng, phát triển các thương hiệu sản phẩm có uy tín, chất lượng, mang đặc trưng văn hóa, con người Bắc Ninh.

- Hình thành, phát triển các không gian sáng tạo, không gian văn hóa - nghệ thuật và nội dung số gắn với đô thị, khu du lịch trọng điểm, di sản văn hóa, cộng đồng sáng tạo; tạo môi trường kết nối, hợp tác giữa doanh nghiệp, tổ chức, nghệ sĩ và cộng đồng trong sáng tạo, sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

- Nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của du lịch Bắc Ninh, gắn kết chặt chẽ giữa bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch xanh và chuyển đổi số. Phát triển du lịch mang bản sắc văn hóa giàu trải nghiệm; thúc đẩy du lịch thông minh, xanh, sạch, giảm rác thải, trọng tâm là phát triển du lịch lễ hội, du lịch văn hóa - lịch sử - tâm linh, du lịch làng nghề, du lịch trải nghiệm nông nghiệp, du lịch sinh thái,... góp phần bảo tồn văn hóa và mang lại lợi ích cho cộng đồng. Ưu tiên phát triển hạ tầng du lịch gắn với xây dựng hạ tầng chung của tỉnh, tập trung thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào các khu, điểm quy hoạch dự án du lịch lớn, có sức lan tỏa nhằm tạo đột phá cho du lịch của tỉnh. Tăng cường liên kết vùng, liên kết ngành, liên kết giữa du lịch - dịch vụ - thương mại và các ngành, lĩnh vực khác, liên kết giữa nhà nước - doanh nghiệp - cộng đồng dân cư, đưa các sản phẩm văn hóa, du lịch đặc trưng của tỉnh tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị văn hóa - du lịch quốc

gia; tăng cường chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực du lịch. Xây dựng và quảng bá thương hiệu điểm đến Bắc Ninh gắn với giá trị văn hóa, lịch sử và con người, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, điểm đến du lịch văn hóa - tâm linh - sinh thái đặc sắc của miền Bắc và cả nước.

7. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035. Tận dụng tối đa nguồn lực từ Chương trình, lồng ghép có hiệu quả với các chương trình mục tiêu quốc gia khác và chương trình phát triển kinh tế - xã hội, ưu tiên đầu tư cho những vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực công nhân, người lao động, bảo đảm không ai bị bỏ lại phía sau trong tiếp cận và thụ hưởng văn hóa.

- Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa, kết hợp và sử dụng hài hòa nguồn ngân sách của Trung ương và của địa phương, đồng thời, huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa, tài trợ hợp pháp để đầu tư phát triển văn hóa, con người. Thực hiện quản lý, sử dụng nguồn lực đầu tư cho văn hóa theo nguyên tắc công khai, minh bạch, hiệu quả; tập trung cho các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, có tính lan tỏa cao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, tránh dàn trải, hình thức, lãng phí.

- Quan tâm đầu tư hoàn thiện đồng bộ, hiện đại hóa hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở và nâng cao hiệu quả hoạt động; quy hoạch, bố trí quỹ đất, huy động các nguồn lực của Nhà nước và xã hội để đầu tư công trình, dự án phát triển văn hóa chất lượng cao, trong đó, ưu tiên phát triển không gian công cộng, điểm du lịch văn hóa, vui chơi giải trí, nghệ thuật biểu diễn, kết hợp phố - không gian đi bộ, điểm mua sắm, mở rộng tạo không gian văn hóa dành cho cộng đồng. Ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện các công trình văn hóa, thể thao trọng điểm của tỉnh có kiến trúc, thẩm mỹ cao, mang tầm vóc quốc gia, giá trị biểu tượng bản sắc văn hóa Kinh Bắc.

- Coi trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, nhất là nguồn nhân lực chuyên sâu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; lựa chọn, bố trí cán bộ làm công tác văn hóa, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý từ tỉnh đến cơ sở có trình độ chuyên môn, phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới.

- Quan tâm đầu tư, nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Cao đẳng Bắc Ninh và các cơ sở đào tạo nghề của tỉnh; tăng cường liên kết, hợp tác với các trường đại học, học viện, cơ sở đào tạo có uy tín của Trung ương đang hoạt động trên địa bàn tỉnh nhằm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch của tỉnh.

- Đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi để văn nghệ sĩ chủ động sáng tạo nhiều tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật; chú trọng quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật mang bản sắc văn hóa Bắc Ninh đến đông đảo công chúng trong nước và quốc tế.

- Coi trọng công tác sơ kết, tổng kết việc triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người gắn với đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn nhằm nâng cao năng lực dự báo, định hướng phát triển, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện.

8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa Bắc Ninh, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần gia tăng sức mạnh mềm

- Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế về văn hóa nhằm tuyên truyền, quảng bá sâu rộng những giá trị văn hóa truyền thống, hình ảnh vùng đất và con người Bắc Ninh ra thế giới. Tập trung xây dựng, định vị các sản phẩm văn hóa, hoạt động văn hóa có lợi thế, mang bản sắc riêng, khẳng định vị thế văn hóa của Bắc Ninh trong quá trình hội nhập quốc tế. Lựa chọn và phát huy vai trò “Đại sứ thương hiệu văn hóa Bắc Ninh” trong quảng bá hình ảnh, lan toả giá trị văn hóa và con người Bắc Ninh ra quốc tế.

- Phát triển văn hóa đối ngoại và ngoại giao văn hóa của tỉnh; tăng cường gắn kết chặt chẽ giữa ngoại giao văn hóa với ngoại giao chính trị và ngoại giao kinh tế. Tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời, chủ động phòng ngừa, ứng phó với các xu hướng, sản phẩm văn hóa tiêu cực, phản cảm, tác động xấu đến bản sắc, truyền thống văn hóa tốt đẹp của quê hương, đất nước.

- Đổi mới, đa dạng hoá nội dung và hình thức quảng bá các giá trị văn hóa, vùng đất, con người Bắc Ninh và tiềm năng phát triển du lịch thông qua các chương trình, sự kiện, lễ hội, biểu diễn nghệ thuật, hoạt động xúc tiến trong và ngoài nước; chú trọng quảng bá các di sản văn hóa đã được UNESCO công nhận, ghi danh, từng bước tạo dấu ấn riêng của Bắc Ninh. Phát huy vai trò cộng đồng người Bắc Ninh ở nước ngoài như những “Đại sứ văn hóa”, góp phần quảng bá hình ảnh, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; xây dựng cơ chế, chương trình gắn kết kiều bào với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh trong giai đoạn mới.

- Tăng cường tổ chức, đăng cai các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch quy mô quốc gia và quốc tế phù hợp với điều kiện của tỉnh; chủ động, tích cực đẩy mạnh giao lưu, hợp tác, liên kết phát triển văn hóa, thể thao, du lịch với các địa phương trong nước, các địa phương kết nghĩa của các quốc gia trên thế giới và với UNESCO tại Việt Nam. Nghiên cứu, tổ chức các sự kiện “Tuần lễ Văn hóa Bắc Ninh”, “Về miền Quan họ”,... tại nước ngoài, đặc biệt tại các quốc gia, địa phương có quan hệ hợp tác với tỉnh; tăng cường hợp tác với UNESCO và các thành phố sáng tạo trên

thế giới, từng bước phấn đấu đưa Bắc Ninh tham gia “Mạng lưới các thành phố sáng tạo của UNESCO”.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, đảng ủy các xã, phường tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan giám sát việc triển khai thực hiện các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực văn hóa; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, ban hành cơ chế, chính sách về phát triển văn hóa, con người trên địa bàn tỉnh, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết, cụ thể hóa thành các cơ chế, chính sách, nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện và giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết trong Đảng bộ tỉnh.

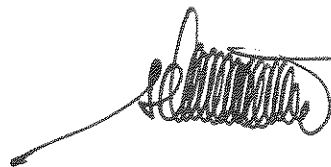
Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; tham mưu sơ kết Nghị quyết vào **năm 2028** và tổng kết Nghị quyết vào **năm 2030**.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo);
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (báo cáo);
- Đảng ủy Chính phủ (báo cáo);
- Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Đảng ủy HĐND tỉnh;
- Đảng ủy MTTQ tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Hồng Thái